

Số: /KH-UBND

Trà Bông, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025

Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Quyết định số 372/QĐ-BNN-CCPT ngày 17/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 19/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025. UBND huyện Trà Bông ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025, với nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Triển khai đầy đủ, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP), nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, tối ưu hóa nguồn tài nguyên, mở rộng thị trường tiêu thụ và các kênh tiêu thụ mới, nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông, lâm, thủy sản đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và thúc đẩy xuất khẩu.

2. Đảm bảo thống nhất trong chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các chương trình, kế hoạch, đề án về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm thông qua chế biến sâu, giảm tổn thất sau thu hoạch; phát

triển chuỗi cung ứng bền vững, tăng cường tiêu thụ tại thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông, lâm, thủy sản tỉnh; hướng đến mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản, chính sách pháp luật về chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản trên địa bàn huyện.

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về ATTP tăng 10% so với năm 2024.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quản lý chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản cho cán bộ, công chức các cấp.

- Cử công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Chi Cục quản lý chuyên ngành tổ chức.

b) Về đảm bảo chất lượng, ATTP nông, lâm, thủy sản

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản được thẩm định điều kiện đảm bảo ATTP xếp loại đạt tối thiểu 98,5% trên tổng số cơ sở được thẩm định; tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn tăng 5% so với năm 2024.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông, lâm, thủy sản được giám sát đạt yêu cầu ATTP đạt 99%.

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông, lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 hoặc tương đương phấn đấu tăng 10% so với năm 2024.

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt - GAP (như VietGAP, GAHP và tương đương) phấn đấu tăng tối thiểu 10% so với năm 2024.

c) Gia tăng chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản

- Tồn thất sau thu hoạch của các nông sản chủ lực giảm 1%/năm.

- Nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu, kết hợp với xây dựng và phát triển thương hiệu đặc trưng nông sản Quảng Ngãi.

d) Phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, kết nối, liên kết tiêu thụ sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, ... thông qua các Hội chợ, hội thảo ngày hội trưng bày, giới thiệu sản phẩm đặc trưng của huyện,...

- Tăng tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông, lâm, thủy sản qua các kênh phân phối hiện đại (cửa hàng tiện lợi, thương mại điện tử,...) tăng thêm ít nhất 10% so với năm 2024.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

1. Tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp (VTNN), đảm bảo ATTP phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương;

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường;

3. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, ATTP nông, lâm, thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

5. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến, phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

6. Chủ động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông, lâm, thủy sản.

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể và phân công tại Phụ lục kèm theo)

IV. Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước cấp cho công tác quản lý, kiểm soát chất lượng VTNN và ATTP, hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường; Kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025; các cơ chế chính sách có liên quan đến hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản thực phẩm.

- Đầu tư của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn

a) Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Văn phòng HĐND&UBND, Công an tỉnh Quảng Ngãi-Khu vực Trà Bồng, các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai các nhiệm vụ được phân công.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo cho UBND huyện, Sở Nông nghiệp và Môi trường (về Chi Cục PTNT, Quản lý Chất lượng và triển thị trường sản tỉnh) kết quả thực hiện đúng thời gian quy định.

b) Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tổ chức các hoạt động hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra, giám sát về điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất, tiêu thụ và quảng bá sản phẩm, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, được chứng nhận theo chuỗi cung ứng an toàn, sản phẩm OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch số 3085/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

c) Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tăng cường công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra, giám sát về điều kiện ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý, trong đó chú trọng đến chất lượng, ATTP và nguồn gốc, xuất xứ đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Kết hợp tuyên truyền cho các chủ cơ sở, nhà hàng, bếp ăn tập thể lựa chọn thực phẩm sạch, thực phẩm có nguồn gốc đảm bảo an toàn, được chứng nhận OCOP, được xác nhận sản phẩm chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan giải quyết sự cố về ATTP; chịu trách nhiệm điều tra nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm để cảnh báo cho cộng đồng khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

d) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nội dung Kế hoạch quản lý chất lượng an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

e) Công an tỉnh Quảng Ngãi-Khu vực Trà Bồng

- Chỉ đạo các Đội chức năng, Công an các xã, thị trấn chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi buôn bán các loại VTNN giả, kém chất lượng không rõ nguồn gốc, sản phẩm nông lâm thủy sản không đảm bảo ATTP và buôn bán, sử dụng hóa chất, kháng sinh cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường trong công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng VTNN, ATTP nông, lâm, thủy sản để phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

f) Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các loại nguyên vật liệu, thực phẩm và điều kiện đảm bảo ATTP của các bếp ăn tập thể, căng tin trong phạm vi quản lý.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến các bếp ăn tập thể, căng tin thực hiện lựa chọn thực phẩm sạch, thực phẩm có nguồn gốc đảm bảo an toàn.

g) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Căn cứ các nhiệm vụ của Kế hoạch này, phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất tham mưu cho UBND huyện xem xét, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

h) Phòng Văn hoá- Khoa học và Thông tin, Trung tâm Truyền thông-VH-TT huyện Trà Bồng.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, ban ngành để tuyên truyền, phổ biến kiến thức các quy định về quản lý, sử dụng vật tư nông nghiệp và bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể gắn với tên địa danh khi được giao quyền theo quy định.

- Phối hợp triển khai thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong nông nghiệp, các nội dung về xây dựng hạ tầng thông tin truyền thông, hạ tầng số phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Tạo điều kiện thuận lợi và dành nhiều thời lượng để tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc thực hiện các quy định của nhà nước về ATTP; thông tin kịp thời, chính xác đến người dân về tình hình ATTP, thông tin về thị trường nông sản trên địa bàn huyện.

i) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức Đoàn thể - chính trị xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho các hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn huyện về sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn, tham gia phối hợp triển khai có hiệu quả Kế hoạch này; thường xuyên giám sát, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản có hành vi vi phạm về ATTP.

k) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng, phê duyệt ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025 trên địa bàn xã, thị trấn và triển khai thực hiện phù hợp với nhiệm vụ, điều kiện của từng địa phương, không bỏ sót nhiệm vụ. Ưu tiên bố trí kinh phí triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Tập trung, khẩn trương tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về đảm bảo chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản phân công phân cấp UBND tỉnh tại Quyết số 03/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng, thiệt hại đối với cơ sở kinh doanh khi sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật;

- Xây dựng vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn, cơ sở chăn nuôi, giết mổ tập trung, để áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được thuận lợi và đúng quy định về điều kiện ATTP và vệ sinh thú y.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thực hiện xây dựng, phát triển sản phẩm OCOP, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Thực hiện xúc tiến thương mại, kết nối, liên kết tiêu thụ sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm có thể mạnh tại địa phương thông qua các Hội chợ, Hội thảo,... để triển khai thực hiện.

2. Công tác báo cáo

2.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch *(trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp)* gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường) đúng thời gian quy định.

2.2. Giao phòng Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND huyện định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện trình UBND huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Trên đây là Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo tình hình thực tế tại địa phương./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các tổ chức chính trị-xã hội huyện;
- Các Phòng: NN&MT; Văn phòng HĐND&UBND;
- Kinh tế và Hạ tầng; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, KH và Thông tin; Tài chính-Kế hoạch;
- Trung tâm DVNN;
- Trung tâm TT-VH-TT huyện;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi-Khu vực Trà Bồng;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: CVP, các PCVP, CV(TH);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Sương